

Số: 3086/QĐ-TĐHYKPNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 07 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 03 năm 2020 của Chính phủ Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 05 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1a/QĐ-TĐHYKPNT ngày 02 tháng 01 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành

Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nghiên cứu Khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Nghiên cứu khoa học, Trưởng các phòng chức năng, Trưởng các Khoa, Trưởng các Trung tâm thuộc Trường, Trưởng các đơn vị, Trưởng các bộ môn, giảng viên, nhân viên, học viên của Trường và các tổ chức, cá nhân ngoài Trường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng Ủy (để b/c);
- Hội đồng trường (để b/c);
- Ban Giám Hiệu (để b/c);
- Lưu: VT, Phòng NCKH, T(25) *le/*

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS.BS Nguyễn Thanh Hiệp

QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3086 /QĐ-TĐHYKPNT ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, quyền lợi, trách nhiệm, hoạt động và tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả của dự án nghiên cứu của các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

2. Văn bản này có quy định về đánh giá trong và đánh giá ngoài về chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học tại Trường.

3. Quy định này áp dụng đối với các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm thuộc Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Nhóm nghiên cứu: Là tập thể các nhà khoa học thực hiện các hoạt động nghiên cứu và đào tạo nhân lực chất lượng cao cho nhà trường và xã hội. Sản phẩm đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhóm góp phần nâng cao vị thế và tạo sản phẩm mang thương hiệu của nhà trường. Nhóm nghiên cứu tự xây dựng hướng nghiên cứu và phát triển khoa học ngắn hạn hay dài hạn, có mục tiêu và kế hoạch nghiên cứu cho từng giai đoạn.

2. Nhóm nghiên cứu mạnh: Trên nền tảng của nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh là tập thể các nhà khoa học xuất sắc triển khai các hoạt động nghiên cứu tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao, có tính ứng dụng thực tiễn cao và tiếp cận các tiêu chí của đại học nghiên cứu tiên tiến; nhóm nghiên cứu mạnh làm nòng cốt triển khai các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ (KH-CN) và đào tạo của nhà trường, của thành phố và của quốc gia. Định hướng và dẫn dắt các hướng nghiên cứu tiên tiến, hiện đại trong lĩnh vực chuyên môn, hướng tới các sản phẩm khoa học công nghệ quốc gia trong lãnh vực y sinh học; tạo được yếu tố đầu tư để phát triển có tính kết nối với các trung tâm nghiên cứu xuất sắc, các viện nghiên cứu mới.

3. Nhóm nghiên cứu trọng điểm: Trên nền tảng của nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm là tập thể các nhà khoa học giỏi hoặc xuất sắc có thể triển khai các hoạt động nghiên cứu trọng điểm mang tính cấp bách thuộc lãnh vực y sinh học ở một giai đoạn ngắn hay một thời điểm của xã hội, của quốc gia hay vào thời điểm đặc thù trên toàn thế giới. Nhóm nghiên cứu trọng điểm cần tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao, có tính ứng dụng thực tiễn, tiếp cận các tiêu chí tiên tiến trên thế giới. Nhóm nghiên cứu trọng điểm làm nòng cốt triển khai các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ (KH-CN) bắt buộc mang tính thời đại, có ứng dụng thực tiễn và phù hợp với nhu cầu cấp bách của xã hội và quốc gia hoặc trên thế giới. Định hướng hướng tới các sản phẩm khoa học y sinh học hoặc các sản phẩm công nghệ phục vụ cho quốc gia, cho xã hội và cho ngành y tế; tạo được yếu tố đầu tư để phát triển.

Điều 3. Mục đích thành lập nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm

1. Tạo môi trường chuyên nghiệp, năng động để thúc đẩy và phát huy hiệu quả nghiên cứu khoa học trong y sinh học hay/và chuyển giao công nghệ, ứng dụng sản phẩm nghiên cứu vào thực tiễn.
2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng viên, nhân viên toàn trường trong nghiên cứu khoa học và tăng chất lượng đào tạo.
3. Nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ trong lãnh vực y sinh học, xây dựng các chương trình, các mô hình nghiên cứu và các dự án nghiên cứu.
4. Thúc đẩy hội nhập và hợp tác trong nước cũng như quốc tế về khoa học và công nghệ trong lãnh vực y sinh học.
5. Phân khúc đầu tư hợp lý và hiệu quả cho nghiên cứu khoa học trong trường: đầu tư phát triển nhân sự, đầu tư phát triển chiến lược và kế hoạch, đầu tư tài chánh, đầu tư phát triển sản phẩm nghiên cứu.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, THÀNH PHẦN, TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP NHÓM NGHIÊN CỨU, NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH, NHÓM NGHIÊN CỨU TRỌNG ĐIỂM

Điều 4. Điều kiện thành lập nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm

1. Có hồ sơ đề xuất thành lập nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm được Hiệu trưởng phê duyệt trên cơ sở kết quả xét chọn và đánh giá của Tổ kiểm tra hồ sơ do Hiệu trưởng thành lập;
2. Có định hướng, kế hoạch và lộ trình nghiên cứu ngắn hạn, dài hạn phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển về KH-CN của Nhà trường;

3. Có đủ điều kiện cơ sở vật chất phù hợp để phục vụ hoạt động nghiên cứu theo định hướng và kế hoạch của nhóm;

4. Có lực lượng cán bộ nghiên cứu khoa học, cán bộ y sinh học và kỹ thuật có trình độ, năng lực phù hợp với định hướng nghiên cứu.

Điều 5. Thành phần nhóm nghiên cứu

Thành phần nhóm nghiên cứu bao gồm Trưởng nhóm, phó nhóm và thành viên chủ chốt của nhóm nghiên cứu là các nhà nghiên cứu, bác sỹ, giảng viên, nhân viên trong ngành y tế, nhân viên kỹ thuật chuyên viên trong cùng lãnh vực nghiên cứu.

1. Trưởng nhóm nghiên cứu: Là giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu của Trường; có đủ thời gian công tác 05 năm, đảm bảo các điều kiện sau:

- Có học vị từ Tiến sĩ trở lên, có ít nhất 3 năm kinh nghiệm hoạt động nghiên cứu sau khi đạt học vị. Nếu là học vị ThS.BS thì cần ít nhất 7 năm kinh nghiệm trong y học và trong nghiên cứu.

- Là nhà khoa học có uy tín, có năng lực tổ chức, tập hợp các nhà khoa học, có khả năng định hướng phát triển, xây dựng và điều phối triển khai các nhiệm vụ KHCN.

- Đã chủ trì thực hiện thành công ít nhất 1 đề tài khoa học cấp Sở hay tương đương trở lên hoặc ít nhất 3 đề tài khoa học cấp cơ sở.

- Đã hướng dẫn chính ít nhất 1 học viên sau đại học bảo vệ thành công luận văn.

- Sử dụng thành thạo ngoại ngữ.

- Trong vòng 5 năm trước thời điểm đăng ký đạt được các kết quả khoa học sau: Là tác giả chính hoặc đồng tác giả của ít nhất 1 công trình khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus trong danh mục Hội đồng Giáo sư nhà nước.

- Trong trường hợp cụ thể do Hiệu trưởng quyết định.

2. Số lượng thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu có số lượng tối thiểu 5 thành viên, tối đa không quá 8 người. Số lượng cán bộ cơ hữu của Trường phải đảm bảo chiếm ít nhất khoảng 2/3 số người là cán bộ cơ hữu của nhóm nghiên cứu; lý lịch và số lượng thành viên tham gia được Trưởng nhóm tuyển chọn và được Hội đồng xét duyệt đồng ý. Thành viên nhóm nghiên cứu bao gồm 1 trưởng nhóm, 1 phó nhóm và các thành viên chủ chốt. Ngoài ra, Trưởng nhóm nghiên cứu có quyền dùng chi phí nghiên cứu để tuyển thêm cộng tác viên cho nghiên cứu.

3. Thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu: Là giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu của Trường và ngoài Trường có hướng nghiên cứu phù hợp với định hướng nghiên cứu của nhóm và đảm bảo các điều kiện sau:

- Phó nhóm nghiên cứu: có trình độ ít nhất 1 Thạc sĩ trở lên và phải có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong nghiên cứu. Đã tham gia ít nhất 2 đề tài khoa học được nghiệm thu đạt yêu cầu.

- Tất cả các thành viên trong nhóm nghiên cứu phải có năng lực và định hướng phù hợp với nhóm nghiên cứu.

- Trong trường hợp cụ thể do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 6. Thành phần nhóm nghiên cứu mạnh

1. Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh: Là giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu của Trường; có đủ thời gian công tác 5 năm tại Trường, đảm bảo các điều kiện sau:

- Có học hàm và vị từ Phó giáo sư trở lên, có ít nhất 5 năm kinh nghiệm hoạt động nghiên cứu sau khi đạt học vị. Nếu là học vị TS.BS thì cần ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong y học và trong nghiên cứu.

- Là nhà khoa học có uy tín, có năng lực và kinh nghiệm tổ chức, có năng lực tập hợp các nhà khoa học, có khả năng định hướng phát triển, xây dựng và điều phối triển khai các nhiệm vụ KH-CN.

- Đã chủ trì thực hiện thành công ít nhất 1 đề tài khoa học cấp Sở hay tương đương trở lên hay là thành viên ít nhất 2 dự án nghiên cứu khoa học cấp gia hay/hoặc quốc tế.

- Đã hướng dẫn chính ít nhất 1 học viên nghiên cứu sinh y học bảo vệ thành công luận văn nghiên cứu khoa học.

- Sử dụng thành thạo ngoại ngữ.

- Trong vòng 5 năm trước thời điểm đăng ký đạt được các kết quả khoa học sau: là tác giả chính hoặc đồng tác giả của ít nhất 3 công trình khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus và có chỉ số H-index ≥ 10 .

- Trong trường hợp cụ thể do Hiệu trưởng quyết định.

2. Số lượng thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu mạnh

Nhóm nghiên cứu có số lượng tối thiểu 6 thành viên, tối đa không quá 10 người. Số lượng cán bộ cơ hữu của Trường phải đảm bảo chiếm ít nhất khoảng 2/3 số người là cán bộ cơ hữu của nhóm nghiên cứu mạnh; lý lịch và số lượng thành viên tham gia được Trưởng nhóm tuyển chọn và được Hội đồng xét duyệt đồng ý. Thành viên nhóm nghiên cứu bao gồm 1 trưởng nhóm, 1 phó nhóm và các thành viên chủ chốt. Ngoài ra, Trưởng nhóm nghiên cứu có quyền dùng chi phí nghiên cứu để tuyển thêm cộng tác viên cho nghiên cứu.

3. Thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu mạnh: Là giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu của Trường và ngoài Trường có hướng nghiên cứu phù hợp với định hướng nghiên cứu của nhóm và đảm bảo các điều kiện sau:

- Phó nhóm nghiên cứu: có trình độ ít nhất 1 Tiến sĩ trở lên và phải có ít nhất 3 năm kinh nghiệm trong nghiên cứu. Đã tham gia ít nhất 2 đề tài khoa học được nghiệm thu đạt yêu cầu hoặc có ít nhất 2 bài báo đăng tạp chí uy tín trong nước trong danh mục ISSN và ít nhất 1 bài báo trên tạp chí quốc tế phải thuộc danh mục ISI/Scopus uy tín

trong danh mục Hội đồng Giáo sư nhà nước.

- Tất cả các thành viên chủ chốt trong nhóm nghiên cứu phải có năng lực và định hướng phù hợp với nhóm nghiên cứu và có chỉ số H-index ≥ 3 trở lên.

- Trong trường hợp cụ thể do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 7. Thành phần nhóm nghiên cứu trọng điểm

1. Trưởng nhóm nghiên cứu trọng điểm: Là giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu của Trường; có đủ thời gian công tác 5 năm tại Trường, đảm bảo các điều kiện sau:

- Có học hàm và vị từ Tiến sỹ trở lên, có ít nhất 7 năm kinh nghiệm hoạt động nghiên cứu y sinh học sau khi đạt học vị.

- Là nhà khoa học có uy tín, có năng lực tổ chức, tập hợp các nhà khoa học, có khả năng định hướng phát triển, xây dựng và điều phối triển khai các nhiệm vụ KH-CN.

- Đã chủ trì thực hiện thành công ít nhất 1 đề tài khoa học cấp Sở hay tương đương trở lên hay là thành viên ít nhất 2 dự án nghiên cứu khoa học cấp gia hay/hoặc quốc tế.

- Đã hướng dẫn chính ít nhất 1 học viên sau đại học bảo vệ thành công luận văn tốt nghiệp.

- Sử dụng thành thạo ngoại ngữ.

- Trong vòng 5 năm trước thời điểm đăng ký đạt được các kết quả khoa học sau: Là tác giả chính hoặc đồng tác giả của ít nhất 2 công trình khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus uy tín trong danh mục Hội đồng Giáo sư nhà nước và có chỉ số H-index ≥ 8 .

- Trong trường hợp cụ thể do Hiệu trưởng quyết định.

2. Số lượng thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu trọng điểm

Nhóm nghiên cứu có số lượng tối thiểu 06 thành viên, tối đa không quá 10 người. Số lượng cán bộ cơ hữu của Trường phải đảm bảo chiếm ít nhất khoảng 2/3 số người là cán bộ cơ hữu của nhóm nghiên cứu trọng điểm; lý lịch và số lượng thành viên tham gia được Trường nhóm tuyển chọn và được Hội đồng xét duyệt đồng ý. Thành viên nhóm nghiên cứu bao gồm 1 trưởng nhóm, 1 phó nhóm và các thành viên. Ngoài ra, Trưởng nhóm nghiên cứu có quyền dùng chi phí nghiên cứu để tuyển thêm cộng tác viên cho nghiên cứu.

3. Thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu trọng điểm

Là cán bộ khoa học cơ hữu của Trường và ngoài Trường có hướng nghiên cứu phù hợp với định hướng nghiên cứu của nhóm và đảm bảo các điều kiện sau:

- Phó nhóm nghiên cứu; có trình độ ít nhất 1 Tiến sỹ trở lên và phải có ít nhất 3 năm kinh nghiệm trong nghiên cứu. Đã tham gia ít nhất 2 đề tài khoa học được nghiệm thu đạt yêu cầu; hoặc có ít nhất 2 bài báo đăng tạp chí uy tín trong nước trong danh mục

ISSN và ít nhất 1 bài báo trên tạp chí quốc tế phải thuộc danh mục ISN/Scopus uy tín trong danh mục Hội đồng Giáo sư nhà nước.

- Tất cả các thành viên trong nhóm nghiên cứu phải có năng lực và định hướng phù hợp với nhóm nghiên cứu và có chỉ số H-index ≥ 2 trở lên.

- Trong trường hợp cụ thể do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 8. Tiêu chuẩn thành lập nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh

1. Tiêu chí về nhân sự: thỏa các tiêu chí thành viên nhóm nghiên cứu và nhóm nghiên cứu mạnh đã đề cập. Trong một vài tình huống cụ thể, sẽ do Hội đồng xem xét và phê duyệt.

2. Tiêu chí về hồ sơ: nộp đầy đủ và đúng hạn Bộ hồ sơ thành lập nhóm nghiên cứu và nhóm nghiên cứu mạnh về Phòng Nghiên cứu khoa học vào tháng 09 hàng năm. Tháng 11 hàng năm, Phòng Nghiên cứu khoa học sẽ công bố danh sách thành lập nhóm nghiên cứu cho năm tiếp theo.

3. Tiêu chí Viết dự án NCKH:

a) Đối với nhóm nghiên cứu: Dự án nghiên cứu kéo dài ít nhất 1 năm, tối đa 3 năm. Sản phẩm nghiên cứu: (1) ít nhất 1 bài báo đăng tạp chí trong nước có chỉ số ISSN và trong danh mục được tính điểm của Hội đồng Giáo sư Nhà nước; (2) ít nhất 2 sản phẩm khác đi kèm: quy trình chuẩn, công thức cải tiến, đề án, sáng kiến khoa học cải tiến, giải pháp mới.

b) Đối với nhóm nghiên cứu mạnh: Dự án nghiên cứu kéo dài ít nhất 3 năm, tối đa 10 năm. Sản phẩm nghiên cứu: (1) ít nhất 2 bài báo đăng tạp chí quốc tế trong danh mục ISI/Scopus; (2) ít nhất 3 sản phẩm khác đi kèm: quy trình chuẩn, công thức cải tiến, đề án, sáng kiến khoa học cải tiến, giải pháp mới. (3) ít nhất 1 sản phẩm ứng dụng thực tiễn có đăng ký tại Trường và/hoặc Sở KH-CN.

Điều 9. Tiêu chuẩn thành lập nhóm nghiên cứu trọng điểm

1. Tiêu chí về nhân sự: thỏa các tiêu chí thành viên nhóm nghiên cứu và nhóm nghiên cứu mạnh đã đề cập. Trong một vài tình huống cụ thể, sẽ do Hội đồng xem xét và phê duyệt.

2. Tiêu chí về hồ sơ: nộp đầy đủ và đúng hạn Bộ hồ sơ thành lập nhóm nghiên cứu và nhóm nghiên cứu mạnh về Phòng Nghiên cứu khoa học vào tháng 09 hàng năm. Tháng 11 hàng năm, Phòng Nghiên cứu khoa học sẽ công bố danh sách thành lập nhóm nghiên cứu cho năm tiếp theo.

3. Tiêu chí Viết dự án NCKH:

Đối với nhóm nghiên cứu trọng điểm: Dự án nghiên cứu kéo dài ít nhất 3 năm, tối đa 5 năm. Sản phẩm nghiên cứu: (1) ít nhất 1 bài báo đăng tạp chí quốc tế trong danh mục ISI/Scopus (đối với dự án 3 năm); ít nhất 2 bài báo quốc tế đối với dự án ít nhất 5 năm; (2) ít nhất 3 sản phẩm khác đi kèm: quy trình chuẩn, công thức cải tiến, đề

án, sáng kiến khoa học cải tiến, giải pháp mới. (3) Ít nhất 1 sản phẩm ứng dụng thực tiễn có đăng ký tại Trường và/hoặc Sở KH-CN; (4) Nội dung nghiên cứu của nhóm nghiên cứu trọng điểm phải là vấn đề cấp thiết của xã hội, quốc gia hoặc/và thế giới.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ, ƯU TIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NHÓM

Điều 10. Chế độ hỗ trợ và ưu tiên cho nhóm nghiên cứu

1. Ưu tiên chế độ giờ giảng

- Dựa theo Bảng Phân công công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) và Bảng tính giờ nghiên cứu cho mỗi cá nhân theo từng dự án NCKH, được sự công nhận của Trường nhóm nghiên cứu.

- Được thực hiện mỗi năm theo dự án NCKH, tiêu chí tính giờ NCKH tuân theo quy định chung của nhà trường về NCKH.

2. Ưu tiên cộng điểm thi đua Công đoàn: chế độ hỗ trợ cộng điểm ưu tiên cho các nhóm nghiên cứu sẽ được kiến nghị và xem xét giải quyết bởi Công Đoàn.

3. Kinh phí hỗ trợ: kinh phí hỗ trợ dành cho nhóm nghiên cứu là 40 triệu/dự án. *(Trong trường hợp đặc biệt, kinh phí sẽ được xem xét phê duyệt tăng thêm bởi Hiệu trưởng).*

Điều 11. Chế độ hỗ trợ và ưu tiên cho nhóm nghiên cứu mạnh

1. Ưu tiên chế độ giờ giảng

- Dựa theo Bảng Phân công công tác NCKH và Bảng tính giờ nghiên cứu cho mỗi cá nhân theo từng dự án NCKH, được sự công nhận của Trường nhóm nghiên cứu mạnh.

- Được thực hiện mỗi năm theo dự án NCKH, tiêu chí tính giờ NCKH tuân theo quy định chung của nhà trường về NCKH.

2. Ưu tiên cộng điểm thi đua Công đoàn: chế độ hỗ trợ cộng điểm ưu tiên cho các nhóm nghiên cứu sẽ được kiến nghị và xem xét giải quyết bởi Công Đoàn.

3. Ưu tiên chế độ xét duyệt cho lần sau.

4. Ưu tiên chế độ khen thưởng: áp dụng theo quy chế chi tiêu nội bộ và quy định thi đua khen thưởng hàng năm của nhà trường.

5. Kinh phí hỗ trợ: kinh phí hỗ trợ dành cho nhóm nghiên cứu mạnh là 100 triệu/dự án. *(Trong trường hợp đặc biệt, kinh phí sẽ được xem xét phê duyệt tăng thêm bởi Hiệu trưởng)*

Điều 12. Chế độ hỗ trợ và ưu tiên cho nhóm nghiên cứu trọng điểm

1. Ưu tiên chế độ giờ giảng

- Dựa theo Bảng Phân công công tác NCKH và Bảng tính giờ nghiên cứu cho mỗi cá nhân theo từng dự án NCKH, được sự công nhận của Trưởng nhóm nghiên cứu trọng điểm.

- Được thực hiện mỗi năm theo dự án NCKH, tiêu chí tính giờ NCKH tuân theo quy định chung của nhà trường về NCKH.

2. Ưu tiên cộng điểm thi đua Công đoàn: chế độ hỗ trợ cộng điểm ưu tiên cho các nhóm nghiên cứu sẽ được kiến nghị và xem xét giải quyết bởi Công Đoàn.

3. Ưu tiên chế độ xét duyệt cho lần sau.

4. Ưu tiên chế độ khen thưởng: áp dụng theo quy chế chi tiêu nội bộ và quy định thi đua khen thưởng hàng năm của nhà trường.

5. Kinh phí hỗ trợ: kinh phí hỗ trợ dành cho nhóm nghiên cứu trọng điểm là 80 triệu/dự án. *(Trong trường hợp đặc biệt, kinh phí sẽ được xem xét phê duyệt tăng thêm bởi Hiệu trưởng)*

Điều 13. Nguồn kinh phí hỗ trợ các nhóm nghiên cứu

Nguồn kinh phí để hỗ trợ các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm gồm:

1. Nguồn thu hợp pháp của Nhà trường.

2. Nguồn kinh phí từ Quỹ phát triển KH-CN của quốc gia, bộ, tỉnh, ngành, doanh nghiệp.

3. Nguồn vốn hợp pháp của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp của cá nhân trong và ngoài nước.

4. Các nguồn vốn hợp pháp khác trong nước

5. Các quỹ nghiên cứu thuộc chính phủ nước ngoài, quỹ nghiên cứu hợp pháp và được chấp thuận của quốc gia từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Điều 14. Trách nhiệm của các nhóm nghiên cứu

1. Trách nhiệm của nhóm nghiên cứu

Trong 1-3 năm hoạt động (tùy theo dự án 1, 2 hay 3 năm), nhóm phải thực hiện và hoàn thành các hoạt động sau:

a) Đề xuất, xây dựng đề cương, thuyết minh, triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH-CN các cấp;

b) Thực hiện các nhiệm vụ KH-CN do nhà trường hoặc cấp có thẩm quyền đặt hàng và cung cấp các dịch vụ KH-CN chất lượng cao;

c) Tập hợp, kết nối nguồn lực giữa các đơn vị trong Trường và thu hút nguồn lực bên ngoài;

d) Tạo ra các sản phẩm có tính ứng dụng thực tiễn, mang giá trị phục vụ cộng

đồng, mang giá trị lợi ích về lãnh vực y học, hoặc có tính thương mại hóa cao hoặc tạo nguồn thu cho nhà trường từ các kết quả nghiên cứu;

e) Hỗ trợ công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng và quảng bá thương hiệu nhà trường;

f) Thực hiện tốt và đầy đủ các sản phẩm nghiên cứu khi đăng ký hồ sơ.

2. Trách nhiệm của nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm

Trong 3-10 năm hoạt động (tùy theo dự án 3, 5 hay 10 năm), nhóm phải thực hiện và hoàn thành các hoạt động sau:

a) Đề xuất, xây dựng đề cương, thuyết minh, đấu thầu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ KHCN các cấp; trong đó ưu tiên các nhiệm vụ cấp Sở trở lên và/hoặc nhiệm vụ nghiên cứu khoa học kết nối quốc tế.

b) Thực hiện các nhiệm vụ KHCN có tính mới và tính đột phá của nhóm đề xuất hoặc do nhà trường hoặc cấp có thẩm quyền đặt hàng và cung cấp các dịch vụ KHCN chất lượng cao;

c) Tạo ra các sản phẩm KHCN có chất lượng cao, trực tiếp tham gia đào tạo sau đại học, xây dựng và quảng bá thương hiệu của nhà trường;

d) Tạo ra các sản phẩm có tính ứng dụng thực tiễn, mang giá trị phục vụ cộng đồng, mang giá trị lợi ích về lãnh vực y học, hoặc có tính thương mại hóa cao hoặc tạo nguồn thu cho nhà trường từ các kết quả nghiên cứu;

e) Tập hợp, kết nối nguồn lực giữa các đơn vị trong Trường và thu hút nguồn lực bên ngoài hoặc các nguồn lực quốc tế hợp pháp;

f) Thực hiện thành công ít nhất 1 đề tài cấp Sở (dành cho dự án 3 năm); ít nhất 2 đề tài trong đó ít nhất có 1 đề tài cấp Sở (dành cho dự án 5 năm), ít nhất 3 đề tài (dành cho dự án 10 năm) trong đó có ít nhất 1 đề tài cấp Bộ hay ít nhất 2 đề tài cấp Sở.

g) Thực hiện tốt và đầy đủ các sản phẩm nghiên cứu khi đăng ký hồ sơ.

Chương IV

THÀNH LẬP VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG, CHẤT LƯỢNG NGHIÊN CỨU CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU, NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH, NHÓM NGHIÊN CỨU TRỌNG ĐIỂM

Điều 15. Quy trình đăng ký, xét chọn và công nhận nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/ nhóm nghiên cứu trọng điểm

1. Trên cơ sở về nguồn lực và dự toán nguồn tài chính, các nhóm cán bộ viên chức, nhà khoa học đủ điều kiện nộp hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm về Trường thông qua Phòng Nghiên cứu khoa học vào tháng 09 hàng năm.

2. Nhà trường thành lập Tổ kiểm tra hồ sơ để đánh giá, xét tuyển nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm vào tháng 10 hàng năm cho năm sau.

3. Căn cứ kết quả đánh giá của các Tổ kiểm tra hồ sơ do Hiệu trưởng Nhà trường ra quyết định công nhận nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm vào tháng 11 hàng năm.

Điều 16. Hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm

Hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm gồm những phần sau:

1. Đơn đăng ký nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh (Mẫu 1);
2. Thuyết minh thành lập nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm (Mẫu 2);
3. Lý lịch khoa học của các thành viên (Mẫu 3);
4. Các minh chứng về năng lực của nhóm theo các tiêu chí nêu ở Điều 5,6;
5. Các hồ sơ, minh chứng bổ sung khác (nếu có);

Bộ hồ sơ gốc nộp về Phòng Nghiên cứu khoa học kèm bộ hồ sơ bản scan gửi email về địa chỉ: phong.nckh@pnt.edu.vn

Điều 17. Tổ kiểm tra hồ sơ xét chọn nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm

1. Căn cứ vào hồ sơ đăng ký, Hiệu trưởng Nhà trường ra quyết định thành lập các Tổ kiểm tra hồ sơ đánh giá, xét tuyển nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm (gọi tắt là Tổ kiểm tra).

2. Tổ kiểm tra gồm 5-7 thành viên tùy vào quyết định của Hiệu trưởng theo từng năm, trong đó có Tổ trưởng, thư ký, các thành viên. Thành viên là các chuyên gia có uy tín, khách quan, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao và am hiểu sâu về lĩnh vực nghiên cứu khoa học của các nhóm nghiên cứu đăng kí. Trường hợp cần thiết, có thể mời thành viên là các nhà khoa học bên ngoài Trường (khi đó, thành viên cơ hữu trong trường chiếm ít nhất 2/3 số lượng thành viên).

3. Hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm được chuyển đến các thành viên chậm nhất 7 ngày làm việc trước khi Tổ kiểm tra họp.

4. Phiên họp của Tổ kiểm tra được tiến hành khi có mặt ít nhất 2/3 số thành viên; Tổ trưởng điều hành phiên họp.

5. Đại diện nhóm nghiên cứu giới thiệu tóm tắt hồ sơ đăng ký.

6. Các thành viên nhận được tài liệu liên quan ít nhất 7 ngày làm việc trước khi họp. Tổ kiểm tra chất vấn nhóm nghiên cứu và góp ý để làm rõ và hoàn chỉnh các vấn đề trong

hồ sơ trước khi kết luận.

7. Các thành viên Tổ kiểm tra thể hiện ý kiến thông qua Phiếu đánh giá (Mẫu 4ab – Mẫu 5 – Mẫu 6), trong mỗi phiếu có kết luận “Đạt”, “Không đạt”, “Cần chỉnh sửa và trình lại”.

8. Kết quả đánh giá chung về việc thành lập các nhóm nghiên cứu là “Đạt”, “Đạt xuất sắc”, “Không đạt”. Kết quả đánh giá hàng năm và đánh giá giữa kỳ về chất lượng của các nhóm nghiên cứu là: “Đạt”, “Đạt xuất sắc”, “Tiếp tục tiến hành, theo dõi sát”. Kết quả đánh giá kết thúc dự án: “Đạt”, “Đạt xuất sắc”, “Gia hạn”, “Kém chất lượng”.

9. Các kết quả đánh giá được công nhận khi có tối thiểu 3/4 số thành viên có mặt đánh giá. Kết quả họp xét chọn được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các ý kiến của Tổ kiểm tra (Mẫu 7) và gửi lại cho tất cả các thành viên chậm nhất 10 ngày làm việc sau khi kết thúc cuộc họp.

Điều 18. Công nhận nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/ nhóm nghiên cứu trọng điểm

1. Đối với các hồ sơ đăng ký đã được Tổ kiểm tra đánh giá đạt đủ điều kiện thành lập nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm, sẽ được công bố trên website của trường trong vòng 7 ngày làm việc, nếu như không có ý kiến phản hồi.

2. Hiệu trưởng sẽ ra quyết định công nhận nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm.

3. Quyết định này có giá trị tối đa 1-2-3-5-10 năm kể từ ngày ký tùy theo số năm dự án thành lập các nhóm đã trình duyệt.

Điều 19. Hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm

1. Trong thời hạn 15 ngày sau khi được công nhận, trưởng nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm có trách nhiệm hoàn thiện kế hoạch hoạt động của nhóm trong thời kỳ 1-2-3-5-10 năm theo kế hoạch được phê duyệt và đề cương hoạt động chi tiết của năm thứ nhất, trên cơ sở các ý kiến góp ý của Tổ kiểm tra;

2. Hiệu trưởng sẽ ký phê duyệt kế hoạch hoạt động chi tiết kèm dự toán trong 1-2-3-5-10 năm và đề cương hoạt động cụ thể trong năm thứ nhất sau khi Phòng Nghiên cứu khoa học đã thẩm định trước;

3. Dựa trên kế hoạch và đề cương đã phê duyệt, trưởng các nhóm nghiên cứu có trách nhiệm tổ chức, triển khai hoạt động của nhóm.

Điều 20. Đánh giá hoạt động hàng năm của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm

Các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm nộp báo cáo đánh giá theo mẫu quy định (Mẫu 4a.b, Mẫu 5, Mẫu 6) hàng năm vào tháng 9 đến Phòng Nghiên cứu khoa học, để phục vụ việc quản lý, theo dõi và kiểm tra tiến độ, chất

lượng của các dự án khoa học tại Trường.

Điều 21. Đánh giá chất lượng nghiên cứu của các nhóm giữa kỳ và sau khi kết thúc kế hoạch 5 năm

Ngoài đánh giá hàng năm, mỗi dự án nghiên cứu sẽ được đánh giá 2 đợt trước khi chính thức kết thúc dự án nghiên cứu: đánh giá giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ

1. Đánh giá giữa kỳ: là đánh giá giai đoạn hơn nửa thời điểm thực hiện dự án nghiên cứu về tiến độ, nhân sự, tài chính và chất lượng. Thời điểm đánh giá giữa kỳ đối với dự án 1 năm: đánh giá vào tháng 8; dự án 2 năm: đánh giá vào tháng 14; dự án 3 năm: đánh giá vào năm 2; dự án 5 năm: đánh giá vào năm 3; dự án 10 năm: đánh giá vào năm 6.

2. Đánh giá cuối kỳ: là đánh giá tổng kết sau khi kết thúc hoàn toàn dự án nghiên cứu về chất lượng, hiệu quả, giá trị khoa học, về giá trị ứng dụng thực tiễn, giá trị phục vụ cộng đồng. Hơn nữa, đánh giá cuối kỳ còn xét duyệt công nhận các sản phẩm của dự án nghiên cứu được đăng ký ban đầu. Thường được thực hiện vào tháng 10, tháng 11 hàng năm.

Điều 22. Đánh giá ngoài về chất lượng và hiệu quả hoạt động NCKH

Nhà trường dự kiến sẽ mời Trung tâm chứng nhận phù hợp QUACERT (là tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng do Bộ Khoa học Công nghệ thành lập) đánh giá bên ngoài về chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiên cứu tại Trường 2 năm/lần bắt đầu từ năm 2024.

Chương V

QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM

Điều 23. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng nhóm và các thành viên

1. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng nhóm

a) Chủ trì xây dựng hồ sơ đề nghị công nhận nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh/nhóm nghiên cứu trọng điểm, cũng như đề án nghiên cứu và phát triển trong từng giai đoạn 1-2-3-5-10 năm;

b) Tập hợp đội ngũ trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực chuyên môn, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, các nguồn kinh phí để xây dựng và phát triển nhóm, các nội dung, các nhiệm vụ được giao;

c) Tổ chức triển khai các hoạt động nghiên cứu kết hợp đào tạo của nhóm, duy trì sự ổn định và gia tăng các sản phẩm khoa học công nghệ và đào tạo của nhóm;

d) Chịu trách nhiệm trong việc sử dụng kinh phí theo các quy định hiện hành;

e) Tự chủ trong việc lựa chọn thành viên nghiên cứu, thu hút các chuyên gia, nghiên cứu sinh, thực tập sinh; tự chủ trong việc sử dụng và phân bổ các nguồn lực trong nhóm;

f) Được hưởng các quyền lợi và chính sách ưu tiên của Nhà nước và nhà trường quy

định;

g) Định kỳ báo cáo kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu theo quy định tại điều 20 và điều 21 với Hiệu trưởng thông qua Phòng Nghiên cứu khoa học.

2. Trách nhiệm của các thành viên

a) Tham gia thực hiện tốt các nhiệm vụ được Trường nhóm phân công;

b) Thành viên có thành tích nghiên cứu xuất sắc được ưu tiên tăng số lượng hướng dẫn Thạc sỹ và Nghiên cứu sinh; được hưởng các quyền lợi và chính sách ưu tiên của Nhà nước và nhà trường theo quy định;

c) Được đề xuất với Trường nhóm về các hướng nghiên cứu và đào tạo mới; phát hiện và giới thiệu các chuyên gia, nhà khoa học, nghiên cứu sinh, học sinh – sinh viên, học viên cao học tham gia nhóm nghiên cứu.

Điều 24. Trách nhiệm Phòng Nghiên cứu khoa học

1. Thường trực tham mưu giúp Hiệu Trưởng tổ chức thực hiện, quản lý và giám sát hoạt động của các nhóm theo đúng các quy định.

2. Chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá hoạt động của các nhóm theo đúng tiến độ và quy định.

3. Quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan đến các thành viên nhóm nghiên cứu là người ngoài Trường nhưng không có yếu tố nước ngoài.

Điều 25. Trách nhiệm Phòng Hợp tác quốc tế

1. Quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan đến các thành viên nhóm nghiên cứu là người nước ngoài.

2. Quản lý và giải quyết các vấn đề liên quan đến các dự án nghiên cứu hợp tác với nước ngoài và các dự án nghiên cứu có ngân sách từ nước ngoài.

Điều 26. Trách nhiệm Phòng Tổ chức cán bộ

1. Quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan tới chế độ làm việc, thủ tục hành chính về nhân sự của các thành viên nhóm là cán bộ viên chức của Nhà trường hay người ngoài Trường nhưng thuộc nhóm nghiên cứu.

2. Quản lý và giải quyết vấn đề thi đua, khen thưởng cho các thành viên hoặc nhóm nghiên cứu xuất sắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và được Hiệu trưởng phê duyệt khen thưởng.

Điều 27. Trách nhiệm Phòng Tài chính kế toán

1. Quản lý tài chính các hoạt động của các loại nhóm nghiên cứu được thành lập trong Trường theo các quy định hiện hành.

2. Hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán cho các nhóm nghiên cứu.

3. Thường xuyên cập nhật thông tin về các văn bản, các chế độ, chính sách của Nhà

nước về quản lý tài chính có liên quan đến hoạt động của nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trọng điểm.

Điều 28. Trách nhiệm Phòng Thanh tra Pháp chế

Quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan tới xử lý vi phạm mang tính pháp luật nhà nước của các nhóm nghiên cứu và nhân sự thuộc các nhóm nghiên cứu.

Điều 29. Trách nhiệm Công Đoàn

Quản lý và giải quyết các vấn đề điểm thi đua khen thưởng về Công đoàn cho các thành viên nhóm nghiên cứu hàng năm được đề xuất bởi Hội đồng đánh giá NCKH hay/và Phòng Nghiên cứu khoa học gửi đề xuất phê duyệt điểm thưởng.

Điều 30. Trách nhiệm Phòng Thiết bị Dự án

Tiếp nhận yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất của các nhóm nghiên cứu và trình Ban Giám Hiệu xem xét, phê duyệt.

Điều 31. Trách nhiệm Phòng Sau đại học

1. Phối hợp với các nhóm nghiên cứu trong công tác đào tạo sau đại học.
2. Theo dõi, thống kê, xác nhận các kết quả tham gia đào tạo sau đại học của các nhóm nghiên cứu.

Điều 32. Trách nhiệm của Thư viện

1. Phối hợp với các nhóm nghiên cứu trong công tác lưu giữ luận án nghiên cứu khoa học của sinh viên tham gia vào dự án NCKH của các nhóm nghiên cứu.
2. Kết hợp với Phòng Nghiên cứu khoa học, các nhóm nghiên cứu và học viên sau đại học – sinh viên đại học về tra cứu những tài liệu tham khảo, tạp chí quốc tế để phục vụ công tác NCKH của các nhóm nghiên cứu, và của toàn trường.

Điều 33. Trách nhiệm Phòng Công tác học sinh - sinh viên

1. Phối hợp với các nhóm nghiên cứu trong công tác nghiên cứu khoa học trong sinh viên.
2. Theo dõi, thống kê, xác nhận các kết quả tham gia nghiên cứu của sinh viên tham gia là cộng tác viên tham gia vào các nhóm nghiên cứu.

Điều 34. Trách nhiệm Trung tâm Nghiên cứu Y sinh (TTNCYS)

1. Phối kết hợp với các nhóm nghiên cứu trong các dự án NCKH của các nhóm nghiên cứu.
2. Kết hợp với Phòng Nghiên cứu khoa học trong công tác quản lý hoạt động các nhóm nghiên cứu có dự án thực hiện tại TTNCYS.

Điều 35. Trách nhiệm các Khoa có liên quan

1. Phối hợp với Phòng Nghiên cứu khoa học trong quản lý các nhóm nghiên cứu của giảng viên, sinh viên và học viên sau đại học;

2. Theo dõi, thống kê, xác nhận các kết quả tham gia nghiên cứu của giảng viên, sinh viên và học viên sau đại học.

Điều 36. Trách nhiệm các Bộ môn có liên quan

1. Phối hợp với Khoa, Phòng Nghiên cứu khoa học trong quản lý các nhóm nghiên cứu của giảng viên, sinh viên và học viên sau đại học;

2. Theo dõi và thống kê kết quả tham gia nghiên cứu của giảng viên, sinh viên và học viên sau đại học.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 37. Khen thưởng

Căn cứ vào thành tích hoạt động khoa học công nghệ của tập thể nhóm nghiên cứu, của cá nhân, Phòng Nghiên cứu khoa học sẽ tổng hợp hồ sơ và tham mưu Hội đồng thi đua khen thưởng của Nhà trường bình xét đề xuất các hình thức khen thưởng phù hợp với quy định về công tác thi đua, khen thưởng và phù hợp với thành tích mà nhóm nghiên cứu hay cá nhân đạt được.

Điều 38. Xử lý vi phạm

1. Các cá nhân, tập thể nhóm nghiên cứu có hành vi vi phạm pháp luật về khoa học và công nghệ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Phòng Nghiên cứu khoa học và Phòng Thanh tra Pháp chế sẽ đề xuất mức phạt vi phạm và Hội đồng sẽ xem xét và áp dụng.

2. Các cá nhân, tập thể nhóm nghiên cứu vi phạm quy định trong quá trình nghiên cứu từ khi xét duyệt đến nghiệm thu và báo cáo ứng dụng sản phẩm đăng ký đều bồi thường và bị xử phạt tùy theo mức độ và tính chất vi phạm. Phòng Nghiên cứu khoa học sẽ đề xuất mức phạt vi phạm và Hội đồng sẽ xem xét và áp dụng.

Điều 39. Sáp nhập và giải thể

1. Trong quá trình triển khai, tùy thuộc vào điều kiện thực tiễn, các nhóm nghiên cứu có quyền đề xuất sáp nhập, tách ra hoặc giải thể. Các yêu cầu này phải được Hội đồng đánh giá đồng ý và Hiệu trưởng phê duyệt, thông qua Phòng Nghiên cứu khoa học đề xuất.

2. Nhóm nghiên cứu muốn thay đổi hoặc khai trừ các thành viên trong nhóm, trưởng nhóm nghiên cứu phải có văn bản trình lên Hiệu trưởng, thông qua Phòng Nghiên cứu khoa học đề xuất nộp lên.

3. Hoạt động này chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý của Hiệu trưởng.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 40. Kiểm tra và đánh giá chất lượng dự án NCKH

1. Giai đoạn 1:

- Nhà trường đánh giá định kỳ các nhóm một lần/năm và đánh giá kết thúc giai đoạn giữa kỳ; và đánh giá kết thúc dự án NCKH;
- Kết quả đánh giá là cơ sở để nhà trường xem xét, quyết định điều chỉnh các hoạt động liên quan của các nhóm.

2. Giai đoạn 2:

- Trong trường hợp nhóm không đạt được yêu cầu về sản phẩm đầu ra, nhà trường xem xét cho kéo dài thời gian thực hiện thêm tối đa 1-2 năm, nhưng không hỗ trợ thêm kinh phí và các ưu tiên liên quan khác.
- Năm cuối cùng của dự án nghiên cứu, nhà trường sẽ đánh giá tổng thể dự án về chất lượng nghiên cứu và chất lượng điều hành của Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh hoặc Trưởng nhóm nghiên cứu trọng điểm để tiến hành khen thưởng hay xử lý vi phạm.

3. Giai đoạn 3:

Các kết quả đánh giá chất lượng, hiệu quả của các dự án NCKH sẽ góp phần đánh giá hiệu quả và chất lượng các Trưởng nhóm nghiên cứu, các nhóm nghiên cứu; là tiền đề cho những lần phê duyệt thành lập các nhóm nghiên cứu đợt kế tiếp.

Điều 41. Điều khoản thi hành

1. Quy định này này gồm 07 (bảy) chương và 41 (bốn mươi một) điều, áp dụng cho các đơn vị, cá nhân có liên quan và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị cần phản ánh kịp thời về Phòng Nghiên cứu Khoa học để tổng hợp và trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế.
3. Trong quá trình triển khai thực hiện, quy định này sẽ được xem xét, sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn của Trường. *pe*



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. BS. Nguyễn Thanh Hiệp